



BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 18

Ngày 31/7/2019

**Bản tin**

**PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI  
& CẢNH BÁO SỚM**

*Hàng tuần*

Thực hiện bởi  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (024) 22205304  
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúy

*Giám đốc*

*Trung tâm thông tin và Cảnh báo*

Liên hệ:

Phạm Thu Hà

Nguyễn Phương Trang

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN VIỆT NAM

- ◆ Lấy ý kiến Dự thảo Thông tư hướng dẫn biện pháp tự vệ trong giai đoạn chuyển tiếp và biện pháp khẩn cấp đối với hàng dệt may trong Hiệp định CPTPP.....**3**

## TIN THẾ GIỚI

- ◆ Báo cáo của Ủy ban Châu Âu (EC) sau một năm thực hiện Tuyên bố chung trong đàm phán thương mại giữa EU và Hoa Kỳ.....**3**
- ◆ Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu của Trung Quốc đối với các sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2019-2023.....**5**
- ◆ Đồng nhân dân tệ tăng giá sau khi Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng thép nhập khẩu.....**6**

- ◆ EU sẽ áp thuế nhập khẩu đối với dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Indonesia.....**8**
- ◆ EU chuẩn bị áp thuế trả đũa đối với hàng hóa của Mỹ ..  
.....**9**
- ◆ Nhập khẩu thép của Hoa Kỳ giảm 13% so với cùng kỳ năm 2018.....**10**

## TIN WTO

- ◆ Nhật Bản và Hàn Quốc đưng độ tại WTO vì tranh chấp thương mại.....**12**
- ◆ Thỏa thuận giữa EU và Canada nhằm tránh sự ngăn chặn từ Hoa Kỳ đối với các thẩm phán WTO.....**13**

## Lấy ý kiến Dự thảo Thông tư hướng dẫn biện pháp tự vệ trong giai đoạn chuyển tiếp và biện pháp khẩn cấp đối với hàng dệt may trong Hiệp định CPTPP

Nằm trong kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương đã triển khai xây dựng Thông tư hướng dẫn biện pháp tự vệ trong giai đoạn chuyển tiếp và biện pháp khẩn cấp đối với hàng dệt may trong Hiệp định CPTPP (Dự thảo Thông tư).

Căn cứ theo Điều 101 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 về việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đối với nội dung Dự thảo Thông tư, Bộ Công Thương đăng tải Dự thảo Thông tư và kính mời các cá nhân, đơn vị, tổ chức nghiên cứu, đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện Dự thảo Thông tư.

Ý kiến đóng góp và chi tiết thông tin xin liên hệ :

**Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương**

**Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**

**Điện thoại: 042-22205002 (máy lẻ 120), ĐD : 0989697468**

**Email: [chiptq@moit.gov.vn](mailto:chiptq@moit.gov.vn) (chị Quỳnh Chi),**

**[hanv@moit.gov.vn](mailto:hanv@moit.gov.vn) (chị Việt Hà).**

Dự thảo thông tư xem trên website Cục Phòng vệ thương mại.

*Nguồn: Cục PVTM*

## Báo cáo của Ủy ban Châu Âu (EC) sau một năm thực hiện Tuyên bố chung trong đàm phán thương mại giữa EU và Hoa Kỳ

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, kỷ niệm một năm Tuyên bố chung của Chủ tịch Ủy ban châu Âu (EC) Jean-Claude Juncker và tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump, đưa đến một giai đoạn mới trong mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu (EU).

Bước đầu, các nhà lãnh đạo đứng đầu đã thành lập nhóm chuyên gia (Executive Working Group (EWG)), do ủy viên thương mại EU bà Cecilia Malmström và đại diện thương mại Hoa Kỳ ông Robert Lighthizer cùng điều hành làm việc theo hướng khác nhau cho sự hợp tác đã được xác định trong Tuyên bố chung giữa hai bên.

Sau một năm, một loạt các hành động cụ thể đã đạt được, đưa mối quan hệ thương mại xuyên Đại Tây Dương lên một tầm cao mới. Sau một năm, báo cáo về việc thực hiện Tuyên bố chung giữa EU và Hoa Kỳ cung cấp một cái nhìn tổng quan về tiến trình đạt được và minh họa mức độ cam kết giữa EU và Hoa Kỳ trong một năm qua, cả về mức độ chính trị lẫn kỹ thuật.

Kể từ tháng 7 năm 2018, kim ngạch nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng (liquefied natural gas - LNG) của EU từ Hoa Kỳ đã tăng đáng kể lên tới 367%. Cho đến nay, năm 2019, EU chiếm một phần ba kim ngạch xuất khẩu LNG của Hoa Kỳ, đồng thời Hoa Kỳ cũng là nhà cung cấp LNG lớn thứ ba của EU, bên cạnh đó EU đang được xem là điểm đến chính của hoạt động xuất khẩu LNG của Hoa Kỳ.

Nhập khẩu đậu nành của Hoa Kỳ vào EU đã tăng gần 100% từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 6 năm 2019, so với cùng kỳ năm trước. Hoa Kỳ hiện

là nhà cung cấp đậu nành số một của châu Âu và có thể mở rộng thị trường hơn nữa, cũng theo quyết định của EC vào ngày 29 tháng 1 năm 2019 cho phép EU được sử dụng đậu nành của Hoa Kỳ cho nhiên liệu sinh học.

Ngày 15 tháng 4 năm 2019, Hội đồng châu Âu (European Council) đã mở một cuộc đàm phán với Hoa Kỳ về thỏa thuận sẽ cho phép các nhà xuất khẩu từ một số lĩnh vực có được sự chứng nhận sản phẩm trong chính quốc gia của nước xuất khẩu (ví dụ như ngược với việc phải gửi mẫu tới đích đến của xuất khẩu)

Tháng 7 năm 2018, Hội đồng châu Âu đã ủy quyền cho EC mở các cuộc đàm phán với Hoa Kỳ về việc loại bỏ thuế quan đối với hàng hóa công nghiệp. Mặc dù chưa thể tiến hành các cuộc đàm phán trong lĩnh vực này do các mục tiêu khác nhau của hai bên, EU vẫn sẵn sàng tham gia với Hoa Kỳ xuyên suốt các thỏa thuận giữa các nhà lãnh đạo đứng đầu.

Các hợp tác về tiêu chuẩn, EU đã trình bày ý tưởng về sự hợp tác



sâu sắc hơn trong các lĩnh vực chiến lược, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến các công nghệ mới nổi, như in 3D, robot và phương tiện kết nối. Những tiến bộ quan trọng đã được thực hiện trong các lĩnh vực được phẩm, thiết bị y tế và an ninh mạng. Về lĩnh vực được phẩm, EU và Hoa Kỳ đã đạt được một cột mốc vào ngày 11 tháng 7 năm 2019, vì tất cả các cơ quan nhà nước thành viên EU đã được thừa nhận theo thỏa thuận công nhận lẫn nhau trong khuôn khổ EC (Mutual Recognition Agreement - MRA) về thực hiện sản xuất an toàn thuốc cho con người. Điều này có thể cắt giảm chi phí cho

các doanh nghiệp và giải phóng các nguồn lực hành chính, bằng cách giảm thiểu sự trùng lặp của các cuộc kiểm tra.

EU và Hoa Kỳ đã tham gia xác định và giải quyết những xuyên tạc gây ra bởi những hành vi thương mại không công bằng làm sai lệch thị trường. Cùng với Nhật Bản, cả hai bên đã đệ trình một đề xuất chung lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) để tăng cường sự tuân thủ của các thành viên với những yêu cầu minh bạch. Quá trình ba bên EU – Hoa Kỳ – Nhật Bản cũng được dự kiến sẽ dẫn đến các đề xuất cho các quy tắc mới về trợ cấp công nghiệp

và các doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu nhà nước.

Ngoài ra, một ví dụ gần đây minh họa cho sự hợp tác này được thúc đẩy theo tinh thần của Tuyên bố chung tháng 7 năm 2018 là thỏa thuận về việc tỷ lệ hạn ngạch thuế quan đối với các loại thịt bò không có hormone (hormone-free beef) của Hoa Kỳ xuất khẩu vào thị trường EU.

EU tiếp tục đưa ra các vụ việc về chấm dứt thuế quan đối với thép và nhôm của Hoa Kỳ nhập khẩu từ EU, điều này cũng có lợi cho Hoa Kỳ vì các nhà sản xuất Hoa Kỳ có thể sẽ cung cấp các nguyên liệu này với giá hơn từ EU. Bên cạnh đó, EU cũng có thể loại bỏ được sự tái cân bằng thuế quan cho xuất khẩu của Hoa Kỳ.

*Nguồn: EC*



## Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu của Trung Quốc đối với các sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2019-2023

Kenneth Research đã công bố một báo cáo chi tiết về Thị trường được phân loại theo quy mô thị trường, các chỉ số tăng trưởng và bao gồm phân tích thị trường chi tiết về xu hướng vĩ mô và tăng trưởng theo vùng ở Bắc Mỹ, châu Mỹ Latinh, châu Âu, châu Á Thái Bình Dương và Trung Đông và Châu Phi. Báo cáo cũng bao gồm những thách thức đang ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của ngành và đưa ra đánh giá chiến lược cần thiết để thúc đẩy tăng trưởng của thị trường trong giai đoạn dự báo.

Các Biện pháp Tạm thời về Quản lý Hạn ngạch Thuế quan Nhập khẩu đối với các Sản phẩm Nông nghiệp (sau đây gọi chung các biện pháp tạm thời) là một tài liệu của chính phủ do Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia Trung Quốc xây dựng và có hiệu lực từ ngày 5 tháng 2 năm 2002. Các biện pháp tạm thời sẽ đưa ra các hạn ngạch nhập khẩu hàng năm đối với các sản phẩm nông nghiệp theo lộ trình ưu đãi hàng hóa của Trung Quốc khi gia nhập WTO. Hàng nông sản nhập khẩu theo hạn ngạch chịu mức thuế suất thấp trong khi những hàng hóa ngoài hạn ngạch phải chịu mức thuế suất cao.

Theo phân tích của CRI, đến tháng 5 năm 2019, các biện pháp tạm thời áp dụng cho các sản phẩm nông nghiệp bao gồm như: lúa mì, ngô, gạo, đường, bông, len và len xù.... Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với lúa mì, ngô, gạo, đường và bông được phân loại thành hạn ngạch cho các doanh nghiệp thương mại nhà nước và hạn ngạch cho các doanh nghiệp thương mại ngoài quốc doanh nhằm ưu tiên cho các doanh nghiệp nhà nước. Việc nhập khẩu len và len xù... là độc quyền cho các công ty được chỉ định. Theo CRI, sự quản lý hạn ngạch thuế quan của Trung Quốc đối với các sản phẩm nông nghiệp có cả ưu điểm và nhược điểm. Một mặt, nó bảo vệ thị trường nông sản trong nước khỏi tác động của một lượng lớn hàng nhập khẩu nông sản giá rẻ. Mức thuế suất thấp trong hạn ngạch đảm bảo mức chi phí thấp của nguyên liệu thô đối với các doanh nghiệp chế biến nông sản ở Trung Quốc. Mặt khác, sự quản lý mức hạn ngạch thuế quan sẽ gây ra các tranh chấp thương mại quốc tế. Ví dụ, vào tháng 12 năm 2016, Hoa Kỳ đã đệ đơn kiện Trung Quốc lên WTO liên quan đến hạn ngạch thuế nhập khẩu đối với lúa mì, gạo và ngô. Vào tháng 4 năm 2019, Hoa Kỳ đã thắng kiện theo phán quyết của WTO liên quan đến việc Trung Quốc sử dụng hạn ngạch thuế quan suất đối với gạo, lúa mì và ngô, điều này chứng tỏ Hoa Kỳ đã thành công trong việc thâm nhập vào thị trường của Trung Quốc vốn hạn chế đối với các sản phẩm ngũ cốc nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, một số người nộp đơn xin hạn ngạch thuế quan nhập khẩu không phải là các công ty chế biến nông sản mà lại là các công ty thương mại. Họ bán lại các sản phẩm nông nghiệp được cấp hạn ngạch cho các doanh nghiệp chế biến nông sản với mức giá cao. Do đó, các doanh nghiệp chế biến nông sản phải trả nhiều tiền hơn cho nông sản nhập khẩu.

Theo CRI, hạn ngạch thuế quan nhập khẩu hàng năm đối với một số sản phẩm nông nghiệp khó có thể được sử dụng hết. Ví dụ, năm 2018, nhập khẩu ngô của Trung Quốc đạt tổng cộng 3,52 triệu tấn, chỉ chiếm 48,90% lượng hạn ngạch là 7,20 triệu tấn; tổng lượng lúa mì nhập khẩu khoảng 3,10 triệu tấn, chỉ chiếm 32,20% số lượng hạn ngạch là 9.636.000 tấn. Điều này là do các tiêu chuẩn điều kiện nghiêm ngặt. Nhiều doanh nghiệp hạ nguồn (như doanh nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi và doanh nghiệp chế biến thực phẩm) không lấy được hạn ngạch thuế nhập khẩu để mua nguyên liệu từ các nguồn khác hoặc thậm chí mua nông sản nhập lậu vào Trung Quốc.

CRI hy vọng rằng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với các sản phẩm nông nghiệp sẽ không còn khi thương mại quốc tế của Trung Quốc phát triển và nền kinh tế Trung Quốc trở nên toàn cầu hơn. Tuy nhiên, hầu hết các hạn ngạch này sẽ tiếp tục tồn tại từ năm 2019 đến 2023 vì chính phủ Trung Quốc cần phải bảo vệ thị trường sản xuất hàng nông sản trong nước và một số doanh nghiệp nhà nước có thể kiếm lợi nhuận từ việc bán lại các hạn ngạch thuế quan.

#### Về Kenneth Research:

Kenneth Research cung cấp các báo cáo nghiên cứu thị trường cho các cá nhân, các ngành công nghiệp, hiệp hội và tổ chức khác nhau với mục đích giúp họ đưa ra những quyết định sáng suốt. Thư viện của Kenneth Research bao gồm hơn 10.000 báo cáo nghiên cứu được cung cấp bởi hơn 15 nhà xuất bản nghiên cứu thị trường trong các ngành công nghiệp khác nhau. Bộ sưu tập các giải pháp nghiên cứu thị trường của Kenneth bao gồm cả cấp độ vĩ mô cũng như cấp độ vi mô với các tiêu đề nghiên cứu thị trường phù hợp. Là một công ty bán lại các nghiên cứu liên quan đến thị trường toàn cầu, Kenneth Research cung cấp phân tích quan trọng về các thị trường khác nhau với các dịch vụ tư vấn và kinh doanh thuần túy về các ngành công nghiệp khác nhau trên toàn cầu.

*Nguồn: Marketmirror*



## Đồng nhân dân tệ tăng giá sau khi Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng thép nhập khẩu

Đồng Nhân dân tệ đang tăng giá cao hơn vào tuần ngày 24 tháng 7 năm 2019 sau khi chính phủ thông báo rằng họ sẽ áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng thép nhập khẩu từ các đối tác thương mại chính trong khu vực. Đây có thể là một phần trong chiến dịch quốc gia với “nỗ lực miệt mài” nhằm đáp ứng chỉ tiêu tăng trưởng công nghiệp trong năm nay, đặc biệt là khi chủ nghĩa bảo hộ và chiến tranh thương mại đang gây áp lực đối với xuất khẩu và ảnh hưởng tới nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này.

Gần đây, Bộ Thương mại Trung Quốc đã xác nhận rằng họ sẽ áp thuế ở mức từ 18,1% tới 103,1% đối với tất cả các mặt hàng phôi thép không gỉ và tấm thép không gỉ cán nóng bắt đầu từ ngày 23/7/2019. Chính sách mới này nhắm vào hàng nhập khẩu từ Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, và Indonesia.

Tất cả 28 nước trong thị trường khu vực đồng Euro sẽ phải đối mặt với mức thuế 43%, các nhà xuất khẩu Nhật Bản sẽ phải

chịu mức thuế 29%, Hàn Quốc và Indonesia chịu mức thuế lần lượt là 103,1% và 20,2%.

Bán phá giá là khi một mặt hàng nhập khẩu được bán với mức giá thấp hơn so với giá thông thường được tính trên thị trường nội địa. Trung Quốc hiện đang là nhà sản xuất và xuất khẩu thép lớn nhất trên thế giới, xuất khẩu 67 triệu tấn thép, giảm 9% so với năm trước đó.

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết việc bán phá giá đã gây thiệt hại tới nền công nghiệp quốc gia.

Việc bán phá giá từ EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và Indonesia đã gây thiệt hại đáng kể đối với ngành công nghiệp ống thép không gỉ và tấm thép không gỉ cán nóng nội địa Trung Quốc.

Trung Quốc gần đây đã triển khai kế hoạch tăng sản lượng công nghiệp đầu ra sau khi mức sản xuất giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 17 năm qua: 5% trong tháng 5, mặc dù tăng trưởng đã có dấu hiệu phục hồi lên 6,3% vào tháng 6. Bộ Công nghiệp chỉ ra rằng “các nỗ lực



miệt mài” là cần thiết nhằm đạt mục tiêu trong năm nay ở giữa mức 6% và 6,5%, buộc chính phủ phải đưa ra các biện pháp kích thích kinh tế nhằm đạt được tiến bộ.

Khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn còn đang tiếp diễn, nhiều nhà sản xuất trong và cả nước ngoài đã rút khỏi đất nước này để qua các thị trường lân cận bao gồm Malaysia, Thái Lan và Việt Nam. Mặc dù đang chuyển hướng như vậy nhưng những doanh nghiệp này cũng đang chỉ chiếm dưới 2% năng suất.

Reuters cho biết, mặc dù chính phủ và Ngân hàng nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã giảm tỉ lệ dự trữ bắt buộc nhằm khuyến khích cho vay, nhưng nhiều ngân hàng nhỏ và vừa vẫn không sẵn sàng cho vay. Điều này đã dẫn đến việc nhiều doanh nghiệp loay hoay với chi phí và một lượng lớn các nhà sản xuất chậm trễ đơn hàng và cắt giảm nhân sự.

Li Jiajun, giám đốc tài chính của công ty Guangdong LiShun Yuan Intelligent Automation Co., trả lời báo chí: Trong những ngày này, chủ đề

được thảo luận nhiều nhất, điều mà chúng tôi luôn luôn nhắc đến trong những cuộc họp là liệu chúng ta có nên chuyển tới thị trường Việt Nam hay không. Rất nhiều khách hàng của tôi đã dời sang đó.

Chính sách và việc thực hiện trên thực tế của Chính phủ đầu đó vẫn còn rời rạc. Không phải là điều dễ dàng, ít nhất thì cho đến giờ tôi vẫn chưa nhìn thấy được lợi ích, ông Li Jiajun nói.

Nhưng Trung Quốc đã bắt đầu vào cuộc. Trong tháng Ba, chính phủ thông báo cắt giảm gần 300 tỉ đô la thuế trên mọi lĩnh vực nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp và tăng lượng cầu của người tiêu dùng. Nhiều nhà kinh tế đồng tình rằng điều này sẽ bù đắp được những ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại với Mỹ, nhưng sẽ là không đủ sau khi Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) cảnh báo rằng cuộc chiến này đang ảnh hưởng tới Trung Quốc nhiều hơn Mỹ.

*Nguồn: Reuters*

## EU sẽ áp thuế nhập khẩu đối với dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Indonesia

Ủy ban châu Âu đã đề xuất mức thuế từ 8% tới 18% đối với các mặt hàng dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Indonesia nhằm ngăn chặn trợ cấp không công bằng, đây là động thái mới nhất trong một vụ việc đã kéo dài suốt 7 năm qua.

Các khoản trợ cấp sẽ trở thành một cú đánh kép đối với sản phẩm dầu diesel sinh học của Indonesia sau khi vào tháng 3 vừa qua Ủy ban châu Âu đã đưa ra quyết định rằng dầu cọ không còn được coi là nguyên liệu xanh và do đó nên bị loại bỏ ra khỏi danh mục nhiên liệu tái tạo.

Ủy ban phụ trách mảng chính sách thương mại cho khối 28 nước thành viên Châu Âu đã tiến hành một cuộc điều tra chống trợ cấp vào tháng 12 vừa rồi dựa trên đơn khiếu nại của Hội đồng dầu diesel sinh học châu Âu.

Cơ quan hành pháp của EU tuyên bố rằng có tồn tại chứng cứ các nhà sản xuất ở Indonesia đang được hưởng lợi từ việc trợ cấp dưới dạng hỗ trợ tài chính liên quan đến xuất khẩu, ưu đãi thuế và việc cung cấp dầu cọ, nguyên liệu thô chính ở mức giá thấp.

Chuyên viên thương mại cấp cao của Indonesia cho biết chính quyền Indonesia sẽ đối mặt với mức thuế này và sẽ làm việc với các công ty và hiệp hội dầu diesel sinh học Indonesia để phản hồi.

Pradnyawati, giám đốc an ninh thương mại của Bộ Thương mại Indonesia phát biểu: “Các công ty đang nỗ lực bác bỏ con số đề xuất của EU vào ngày 26 tháng 7 năm 2019”.

Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất dầu diesel sinh học Indonesia, ông Parulian Tu-manggor nói rằng các cáo buộc của EU là “hoàn toàn không chính xác”.

Ông cũng cho biết “Chúng tôi khẳng định rằng các công ty dầu cọ Indonesia chúng tôi chưa bao giờ nhận trợ cấp từ chính phủ”. “Khoản vay chúng tôi nhận được là dựa theo chính sách thương mại và chúng tôi đã phải trả thuế dựa theo các điều khoản”.

Dựa theo một tài liệu được cung cấp tới các bên liên quan, mức thuế nhập khẩu được đề xuất là 8% đối với Ciliandra Perkasa, 15,7% đối với tập đoàn Wilmar Group, 16,3% đối với



Musim Mas Group và 18% đối với Permata Group.

Đây chỉ là các biện pháp tạm thời trong thời gian chờ đợi kết quả từ cuộc điều tra của EU và sẽ được công bố vào ngày 6/9. Mức thuế cuối cùng thường được áp dụng trong vòng 5 năm sau khi cuộc điều tra kết thúc sẽ được đưa ra muộn nhất trước ngày 4 tháng 1 năm 2020.

Các biện pháp có thể bị từ chối bởi các nước thành viên EU.

Các nhà sản xuất dầu diesel sinh học châu Âu ủng hộ động thái này.

Nữ giám đốc Hiệp hội dầu diesel sinh học châu Âu (EBB) Kristell Guizouarn trả lời Reuters: “Điều này thật sự tuyệt vời đối với ngành công nghiệp dầu diesel sinh học ở Châu Âu nhằm đạt được sự công bằng và tính cạnh tranh trên thị trường như đối với vụ việc của Argentina”



“Hoàn toàn chính đáng khi áp dụng một mức thuế tạm thời bởi đã tồn tại việc trợ cấp đối với sản phẩm dầu diesel sinh học của Indonesia”.

EU bắt đầu tiến hành điều tra sản phẩm dầu diesel sinh học từ Argentina và Indonesia vào năm 2012 và áp thuế chống bán phá giá đối với các công ty của 2 nhà sản xuất lớn này vào năm 2013. Tuy nhiên, các doanh nghiệp sau đó đã thắng kiện tại tòa án công lý Châu Âu và tổ chức thương mại thế giới WTO.

Điều này đã buộc EU phải gỡ bỏ thuế đối với phần lớn các mặt hàng dầu diesel sinh học nhập khẩu từ hai quốc gia này, tuy nhiên Ủy ban cũng đã tiến hành một cuộc điều tra liên quan đến trợ cấp không công bằng.

EU đã áp thuế 25,0-33,4% đối với các nhà sản xuất Argentina vào tháng 2, nhưng cũng ngay lập tức đề nghị một thỏa thuận nhập khẩu miễn thuế đối với khoảng 1,2 triệu tấn miễn là họ bán sản phẩm này ở mức giá tối thiểu.

**Nguồn: EU**

## EU chuẩn bị áp thuế trả đũa đối với hàng hóa của Mỹ

EU đang chuẩn bị áp mức thuế 75% đối với một loạt các mặt hàng của Mỹ trị giá 35 tỉ euro nếu Mỹ tiến hành áp thuế lên mặt hàng ô tô nhập khẩu từ châu Âu.

Bà Cecilia Malmstrom, Cao ủy thương mại Châu Âu cho biết trước hội đồng nghị viện Châu Âu “Chúng tôi sẽ không chấp nhận bất cứ một hình thức thương mại, thuế quan hay sự hạn chế xuất khẩu có mục đích nào, và nếu phải áp thuế, chúng tôi sẽ có một danh sách các mặt hàng cần áp thuế nhằm tái cân bằng”.

Trong một thông báo được đưa ra vào ngày 23/7/2019, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) chỉ ra rằng thuế đối với xe ô tô châu Âu xuất khẩu vào Mỹ là một trong những nhân tố rủi ro chính đối với nền kinh tế toàn cầu trong năm 2019.

Tổng thống Donald Trump đã liên tục đe dọa việc tăng thuế nhập khẩu đối với xe ô tô châu Âu lên tới 25%. Vào ngày 22/7/2019, bộ trưởng kinh tế Đức Peter Altmaier nhắc lại rằng EU có thể sẽ sẵn sàng đưa mức thuế đối với xe ô tô Mỹ về 0 nhằm tránh một cuộc chiến thương mại.

Vào tháng 5, Tổng thống Donald Trump đã thôi không đe dọa áp thuế nhập khẩu lên xe hơi châu Âu trong vòng 6 tháng tới nhằm tạo điều kiện cho việc đàm phán một hiệp định thương mại mới. Trong năm bầu cử, tổng thống Donald Trump tập trung vào mục tiêu thặng dư thương mại 169 tỉ đô la của EU so với Mỹ. Vào năm 2018, Đức xuất khẩu ô tô và phụ tùng sang Mỹ với giá trị xấp xỉ 26 tỉ euro.

Các mối lo ngại đang gia tăng khi mà EU có thể sẽ bị dính vào cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và đối diện với các rào cản xuất khẩu từ Trung Quốc có nguy cơ xảy ra.

Trung Quốc sẽ áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Hàn Quốc và Nhật Bản.

Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá ở mức 18,1% đối với mặt hàng thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Hàn Quốc và Nhật Bản từ ngày 23/7/2019. Động thái này của Trung Quốc là một đòn kép đối với các nhà sản xuất thép EU đã và đang chịu tình trạng dư thừa toàn cầu chủ yếu là do Trung Quốc gây ra. Mỹ đã phải hứng chịu sự dư thừa này do các loại thuế quan và thị trường EU đã trở thành điểm đến cuối cùng về lượng hàng xuất khẩu đáng kể ra là dành cho Mỹ.

**Nguồn: Reuters**

## Nhập khẩu thép của Hoa Kỳ giảm 13% so với cùng kỳ năm 2018 (thị phần các sản phẩm thép thành phẩm nhập khẩu tính hết tháng 6.2019 là 21%)

Theo dữ liệu của Cục Thống kê dân số Hoa Kỳ, ngày 24 tháng 7 năm 2019 Viện Sắt và Thép Hoa Kỳ đưa ra báo cáo về tổng lượng nhập khẩu thép vào Hoa Kỳ tháng 6.2019 đạt mức 2.023.000 tấn, trong đó 1.711.000 tấn là các sản phẩm thép thành phẩm (giảm 2,5% và 8,3% so với lượng nhập khẩu trong tháng 5.2019). Nửa năm đầu năm 2019, tổng lượng nhập khẩu thép và các sản phẩm thép thành phẩm lần lượt là: 15.620.000 và 11.676.000 tấn; giảm lần lượt 12,7% và 16,7% so với cùng kỳ năm 2018. Tổng lượng nhập khẩu và thép thành phẩm hàng năm trong năm 2019 sẽ là 31,2 triệu tấn và 23,4 triệu tấn, giảm lần lượt 7,4% và 9,1% so với năm 2018. Thị phần nhập khẩu thép thành phẩm ước tính khoảng 20% trong tháng 6.2019 và ước tính là 21% trong 6 tháng đầu năm 2019.

Các sản phẩm thép thành phẩm chính có mức tăng nhập khẩu đáng kể trong tháng 6.2019 so với tháng 5.2019 là thép tấm mạ thiếc (tăng 70%), thép ống cơ khí (tăng 14%) và thép cuộn (tăng 12%).

Steel Mill Product	June 2019 Prelim.	May 2019 Final	% var June vs. May	YTD 2019 (\$ mo.)	YTD 2018 (\$ mo.)	% var '19 vs. '18	2019 Ann.	2018 12 mo.	% var 2019 vs 2018
<b>Ingot and Billets and Slabs</b>	310,639	208,559	48.9%	3,935,928	3,851,056	2.2%	7,871,856	8,007,909	-1.7%
<b>Oil Country Goods</b>	190,487	220,657	-13.7%	1,437,687	1,716,228	-6.2%	2,875,374	2,891,554	-2.6%
<b>Sheets &amp; Strip Galv Hot Dipped</b>	178,201	215,268	-17.2%	1,284,475	1,601,541	-19.8%	2,568,950	3,037,149	-15.4%
<b>Line Pipe</b>	124,196	141,067	-12.8%	1,174,733	1,108,075	6.0%	2,349,466	2,195,926	7.0%
<b>Sheets Hot Rolled</b>	133,409	142,124	-6.1%	927,805	1,275,334	-27.3%	1,855,610	2,601,208	-28.7%
<b>Sheets Cold Rolled</b>	143,720	142,495	0.9%	911,366	1,218,991	-25.2%	1,822,712	2,242,872	-18.7%
<b>Bars - Reinforcing</b>	92,582	148,848	-37.8%	670,343	650,935	1.4%	1,340,687	1,168,101	14.8%
<b>Plates in Coils</b>	87,959	99,709	-11.8%	629,580	797,033	-21.0%	1,259,168	1,566,183	-19.5%
<b>Wire Rods</b>	74,504	65,272	12.4%	563,770	574,614	-1.9%	1,127,540	1,153,493	-2.2%
<b>Bars - Hot Rolled</b>	75,147	93,154	-19.3%	479,930	695,962	-31.0%	959,860	1,225,618	-21.7%
<b>Tin Plate</b>	94,998	56,031	68.5%	410,508	400,491	2.5%	821,016	769,213	6.7%
<b>Sheets &amp; Strip All Other Met. Ctd.</b>	59,347	84,327	-29.8%	383,440	485,216	-21.0%	766,880	933,323	-17.8%
<b>Wire Drawn</b>	58,324	65,333	-10.7%	374,264	419,708	-10.8%	748,529	767,330	-2.5%
<b>Standard Pipe</b>	55,668	64,429	-13.8%	357,372	610,563	-30.0%	714,743	884,528	-19.2%
<b>Plates Cut Lengths</b>	38,898	51,258	-24.1%	335,569	353,246	-3.8%	671,137	659,767	1.7%
<b>Structural Shapes Heavy</b>	44,169	74,531	-40.7%	304,142	361,271	-15.8%	608,284	569,337	6.8%
<b>Mechanical Tubing</b>	50,206	44,016	14.1%	288,868	364,591	-20.8%	577,736	656,438	-12.8%
<b>All Other</b>	210,627	157,114	34.1%	1,150,391	1,488,608	-22.7%	2,300,781	2,491,311	-7.6%
<b>TOTAL</b>	2,023,083	2,075,192	-2.5%	15,620,161	17,893,503	-12.7%	31,240,321	33,731,257	-7.4%
<b>SUBTOTAL Finished Imports</b>	1,710,678	1,895,281	-8.3%	11,875,739	14,011,058	-16.7%	23,351,477	25,894,317	-9.1%

Trong tháng 6.2019, khối lượng nhập khẩu thép thành phẩm lớn nhất là từ Hàn Quốc (163.000 tấn, giảm 44% so với cuối tháng 5.2019), Nhật Bản (112.000 tấn, giảm 9%), Đức (100.000 tấn, tăng 56%), Đài Loan – Trung Quốc (86.000 tấn, tăng 7%) và Việt Nam (59.000 tấn, giảm 3%). Trong sáu tháng đầu năm 2019, các nhà cung cấp lớn nhất là Hàn Quốc (1.450.000 NT, giảm 17% so với cùng kỳ năm 2018), Nhật Bản (723.000 tấn, giảm 2%), Đức (617.000 tấn, giảm 7%), Đài Loan (522.000 tấn, giảm 7%) và Việt Nam (427.000 tấn, giảm 16%). Dưới đây là biểu đồ thể hiện thị phần nhập khẩu thép ước tính trong những tháng gần đây và về thép nhập khẩu thành phẩm từ nước ngoài.



Dưới đây là tổng lượng nhập khẩu thép thành phẩm nhập khẩu vào Hoa Kỳ theo quốc gia, đơn vị tính là nghìn tấn. Trong đó, Việt Nam trong tháng 6.2019 ước tính xuất khẩu thép thành phẩm sang Hoa Kỳ đạt 59 nghìn tấn, giảm 3,4% so với lượng xuất khẩu thép thành phẩm sang Hoa Kỳ trong tháng 5.2019 (đạt 61 nghìn tấn), tính trong 6 tháng đầu năm 2019 đạt 427 nghìn tấn, giảm 16% so với cùng kỳ năm 2018.

U.S. IMPORTS OF FINISHED STEEL MILL PRODUCTS  
BY COUNTRY OF ORIGIN  
(thousands of net tons)

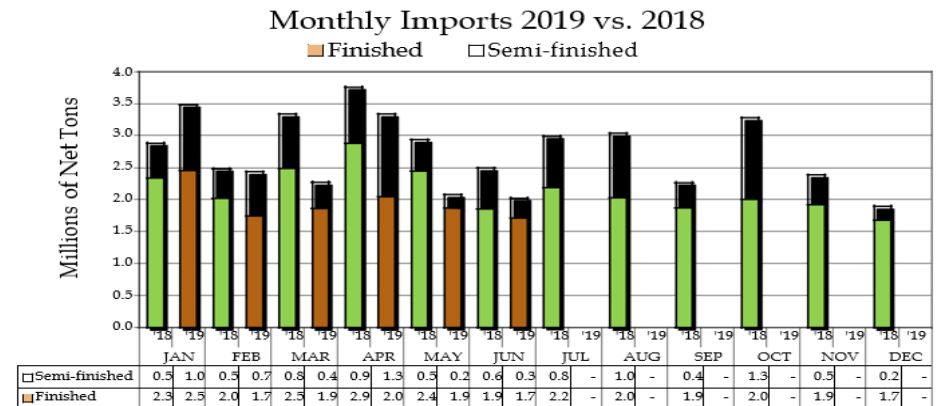
COUNTRY	June 2019 Prelim.	May 2019 Final	% incr. June vs. May	YTD 2019 (6 mo.)	YTD 2018 (6 mo.)	% incr. '19 vs. '18	2019 Ann.	2018 12 mo.	% incr. 2019 vs. '18
South Korea	163	290	-43.3%	1,450	1,742	-16.8%	2,899	2,764	4.9%
Japan	112	124	-9.2%	723	741	-2.4%	1,447	1,383	4.6%
Germany	100	64	56.3%	617	660	-4.8%	1,233	1,339	-7.9%
Taiwan	86	81	4.8%	522	560	-6.7%	1,045	1,069	-2.2%
Vietnam	59	51	-3.4%	427	509	-16.0%	855	1,110	-23.0%
China	56	47	19.1%	347	381	-8.1%	693	696	-4.4%
Brazil	15	43	-64.4%	317	418	-24.2%	633	479	32.1%
Italy	31	46	-32.6%	314	252	25.0%	629	605	3.3%
All Other	1,089	1,111	-1.9%	6,959	8,749	-20.5%	13,917	16,249	-14.4%
<b>Total</b>	<b>1,711</b>	<b>1,865</b>	<b>-8.3%</b>	<b>11,676</b>	<b>14,011</b>	<b>-16.7%</b>	<b>23,351</b>	<b>25,694</b>	<b>-9.1%</b>

Nhập khẩu các sản phẩm thép thành phẩm nhập khẩu vào Hoa Kỳ theo nước.

Hoa Kỳ nhập khẩu các sản phẩm thép thành phẩm từ 10 nước như: Hàn Quốc, Nhật bản, Đức, Đài Loan – Trung Quốc, Việt Nam, Trung Quốc, Brazil, Ý, Nga và Hà Lan. Việt Nam trong quý II.2019 đã xuất 66 nghìn tấn sang Hoa Kỳ, giảm 12,6% so với Quý I.2019. Trong khi đó có Hàn Quốc xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong quý II đạt 243 nghìn tấn, tăng 0,9% so với Quý I.2019. Nhật Bản xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong Quý II đạt 131 nghìn tấn, tăng 19,4% so với Quý I.2019.

U.S. IMPORTS OF FINISHED STEEL MILL PRODUCTS 3 MONTHS ROLLING AVERAGE (thousands of net tons)			
Country	Preliminary 3 Mos. Rolling Avg. Jun. '19 - Apr. '19	Final 3 Mos. Rolling Avg. Mar. '19 - Jan. '19	Current 3 Months vs. 3 Months Prior % Change
South Korea	243	241	0.9%
Japan	131	110	19.4%
Germany	102	103	-0.7%
Taiwan	79	95	-16.1%
Vietnam	66	76	-12.6%
China	55	60	-8.5%
Brazil	51	55	-7.4%
Italy	47	58	-17.8%
Netherlands	44	36	23.2%
Russia	41	42	-1.5%
All Other	1,012	1,144	-11.5%
<b>TOTAL Finished Imports</b>	<b>1,873</b>	<b>2,018</b>	<b>-7.2%</b>

Dưới đây là biểu đồ nhập khẩu các sản phẩm thép thành phẩm và bán thành phẩm tính theo tháng giữa năm 2018 và 2019 (số liệu cập nhật đến tháng 6 năm 2019)



% change finished imports June 2019 vs. June 2018 -7.8%

Nguồn: American Iron and Steel Institute

## Nhật Bản và Hàn Quốc đụng độ tại WTO vì tranh chấp thương mại

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, Hàn Quốc đã cố gắng gây ra áp lực từ phía quốc tế hướng vào Nhật Bản bằng cách đưa lên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) khiếu nại Nhật Bản đang sử dụng thương mại như một công cụ chính trị. Nhật Bản đã gây phẫn nộ lên Hàn Quốc với kế hoạch “bình thường hóa” các thủ tục thương mại hiện đang được “đơn giản hóa”, hạn chế hiệu quả xuất khẩu sang Hàn Quốc và dựng lên một rào cản có thể bị phá vỡ nguồn cung bán dẫn cho toàn thế giới.

Việc Nhật Bản hạn chế xuất khẩu các nguyên liệu công nghệ cao sang Hàn Quốc diễn ra sau phán quyết năm ngoái của tòa án Hàn Quốc rằng các công ty Nhật Bản phải bồi thường cho Hàn Quốc bằng cách để công nhân Hàn Quốc làm việc trong các nhà máy của Nhật Bản trong thời gian Nhật chiếm đóng bán đảo Triều Tiên từ năm 1940 đến năm 1945. Nhật Bản tin rằng vấn đề đã được giải quyết theo hiệp ước



năm 1965 và phán quyết của tòa án đã vi phạm luật pháp quốc tế.

Đại sứ Nhật Bản tại WTO Junichi Ihara cho rằng: sự thay đổi trong thủ tục thương mại là đặc quyền của Nhật Bản, điều này là không có gì bất thường và phản ánh việc Hàn Quốc không duy trì đối thoại về việc hợp lý hóa các thủ tục thương mại. Việc này cũng dựa trên mối lo ngại về an ninh quốc gia, sau “ một số trường hợp xuất khẩu không phù hợp” sang Hàn Quốc.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019,

phía Hàn Quốc cho rằng: việc Nhật Bản hạn chế xuất khẩu các nguyên liệu công nghệ cao sang không phải là một biện pháp thương mại hay là biện pháp an ninh mà phía Nhật Bản đang sử dụng như một công cụ chính trị. Nhật Bản có thể gây gián đoạn cho nền kinh tế thế giới, đồng thời kêu gọi Nhật Bản quay trở lại đàm phán song phương.

Hàn Quốc đã đưa tranh chấp lên Đại hội đồng của WTO, hy vọng sẽ thúc đẩy sự phản đối quốc tế đối với những động thái của Nhật Bản.

Tuy nhiên, không có bất kỳ thành viên WTO nào lên tiếng vì họ không muốn dính líu đến tranh chấp giữa hai quốc gia có lịch sử kéo dài và phức tạp.

Trong khi đó, Hàn Quốc lên tiếng phản đối kế hoạch của Nhật Bản muốn loại bỏ nước này ra khỏi danh sách các quốc gia đối mặt với những hạn chế thương mại tối thiểu (được gọi là “danh sách trắng”), điều này sẽ làm suy yếu hợp tác kinh tế và an ninh hàng thập kỷ của hai quốc gia và đe dọa tới thương mại tự do.

Trong một tuyên bố ra ngày 24/7, Bộ Công nghiệp Hàn Quốc nói nếu Nhật Bản xóa tên Hàn Quốc khỏi "danh sách trắng", thì đó sẽ là một vấn đề rất nghiêm trọng, xói mòn quan hệ đối tác kinh tế và an ninh giữa hai nước. Theo Hàn Quốc, việc kiểm chế xuất khẩu của Nhật Bản là cố tình nhằm vào lĩnh vực sản xuất con chip và màn hình điện thoại.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Hàn Quốc Sung Yoon-mo phát biểu: "Làm vậy sẽ là một vấn đề rất nghiêm trọng, làm lung lay nền tảng của quan hệ đối tác kinh tế Hàn-Nhật và hợp tác an ninh Đông Bắc Á vốn đã duy trì và phát triển trong hơn 60 năm", ông Sung nói thêm: "Việc loại Hàn Quốc khỏi danh sách trắng là đi ngược lại thông lệ quốc tế và chúng tôi đang lo ngại về ảnh hưởng tiêu cực của việc đó đối với các chuỗi cung ứng toàn cầu và thương mại tự do".

Theo một đạo luật kiểm soát thương mại của Nhật Bản, "danh sách trắng" bao gồm các quốc gia được nước này cho hưởng hạn chế thương mại ở mức độ tối thiểu. Nếu Hàn Quốc bị loại khỏi danh sách, các công ty Nhật Bản sẽ phải xin giấy phép mỗi khi muốn bán cho đối tác Hàn Quốc những mặt hàng có thể được sử dụng trong một số ứng dụng liên quan đến vũ khí.

Danh sách này của Nhật Bản hiện bao gồm 27 quốc gia, từ Đức đến Hàn Quốc, Anh và Mỹ.

*Nguồn: Reuters*

## Thỏa thuận giữa EU và Canada nhằm tránh sự ngăn chặn từ Hoa Kỳ đối với các thẩm phán WTO

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, Canada và Liên minh châu Âu (EU) đã đưa ra một thỏa thuận nhằm ngăn chặn các tranh chấp thương mại của họ rơi vào tình trạng lấp lửng tại Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Tại đây, Hoa Kỳ sẽ cản trở việc bổ nhiệm các thẩm phán có thể sẽ dẫn đến tê liệt phiên tòa thương mại hàng đầu thế giới từ tháng 12.

Thỏa thuận này nhằm đảm bảo rằng nếu Canada đưa ra tranh chấp thương mại với EU hoặc ngược lại, cả hai bên có thể chắc chắn rằng vụ kiện có thể được xét xử, kháng cáo và giải quyết theo phán quyết mà cả hai bên phải tôn trọng như các ràng buộc và không thể thay đổi.

Những phán quyết cuối cùng được coi là rất quan trọng để giải quyết vấn đề bảo hộ thương mại và hỗ trợ sự tin cậy kinh doanh, bên cạnh đó các bên đàm phán thương mại biết rằng các thỏa thuận được ký kết tại WTO sẽ trở thành một phần của các quy tắc mà các bên phải tuân theo.

Nhưng dưới chính quyền Tổng thống Donald Trump, Hoa Kỳ đã tổ chức tất cả các cuộc gặp với Cơ quan phúc thẩm WTO (WTO's Appellate Body), nơi đưa ra các phán quyết cuối cùng trong các tranh chấp thương mại, và WTO sẽ thiếu các thẩm phán từ ngày 11 tháng 12 năm 2019.

Nếu không có quy trình kháng cáo, các tranh chấp thương mại dẫn đến nguy cơ WTO rơi vào tình trạng khoảng trống pháp lý (legal limbo), khiến WTO trở thành nơi không thể thực thi các thỏa thuận.

Hoa Kỳ cáo buộc rằng các thẩm phán của Cơ quan phúc thẩm có những hành vi vượt thẩm quyền. Do vậy, EU và Canada đã đi có một thỏa thuận thành lập một hội đồng tạm thời, sử dụng các luật lệ, các khía cạnh thủ tục và nội dung chủ chốt giống với Cơ quan phúc thẩm của WTO, và có thể sẽ có sự có mặt của các cựu thẩm phán của WTO tham gia hội đồng. Thỏa thuận song phương giữa EU và Canada cho biết thêm: "Các bên đồng ý tuân theo phán quyết của trọng tài, điều này sẽ là quyết định cuối cùng."

Hội đồng lâm thời sẽ hoạt động cho đến khi các thẩm phán được bổ sung đầy đủ vào Cơ quan phúc thẩm. Hoa Kỳ đã nhiều lần lên tiếng rằng các thẩm phán không được phép bổ nhiệm vì những lo ngại vẫn còn chưa được giải quyết, mặc dù 114 thành viên của WTO đã đồng tình.

Một số chuyên gia thương mại cho rằng để thoát khỏi những phán quyết ràng buộc, Hoa Kỳ sẽ sử dụng cơ quan ngoại giao để đàm phán một giải pháp thay vì dựa vào các thẩm phán của WTO.

*Nguồn: Reuters*